

Số:/KH-UBND

Đức Hợp, ngày 09 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Đức Hợp năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 05/01/2024 của UBND huyện Kim Động về cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Động năm 2024; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2022 của UBND huyện Kim Động về cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Động giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân xã Đức Hợp ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) xã Đức Hợp năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 2/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2022 của UBND huyện Kim Động về cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Động giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 05/01/2024 của UBND huyện Kim Động về cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Động năm 2024

2. Yêu cầu :

a) Cán bộ, công chức xã nhận thức đầy đủ và xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của cơ địa phương để triển khai và thực hiện đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm người được giao đảm nhiệm phụ trách các lĩnh vực chuyên môn, trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của các cơ quan trong những năm trước nói chung và năm 2023 nói riêng; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Điểm chỉ số CCHC (PAR INDEX), chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) cao hơn năm 2023 và đều xếp loại

Tốt trở lên; phấn đấu thứ hạng các chỉ số cải cách nền hành chính thuộc nhóm các huyện dẫn đầu trong huyện.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

a) 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

b) 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

c) 100% văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành được cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

d) 100% các Quyết định của UBND xã được kiểm tra ngay sau khi được ban hành.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Trên 95% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phấn đấu 85% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn; 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức theo đúng quy định.

b) 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định. Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được hình thành từ năm 1997 đến năm 2021 theo đúng lộ trình đề ra tại Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 27/5/2022 của UBND huyện về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

c) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt trên 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

d) 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

e) 100% hồ sơ TTHC giải quyết ở các cấp chính quyền được cập nhật kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

g) 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình hoặc một phần theo quy định, trong đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

h) Tối thiểu 60% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm; Thực hiện sắp xếp, giảm số lượng tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp theo chương trình, kế hoạch của tỉnh, của huyện (nếu có).

b) Xây dựng Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện quản lý theo chỉ đạo của tỉnh.

c) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 95%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) 100% cơ quan, đơn vị được phê duyệt đề án (lần đầu hoặc điều chỉnh) vị trí việc làm đảm bảo theo Thông tư hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực về danh mục và khung năng lực của từng vị trí việc làm.

b) Thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đúng theo danh mục vị trí việc làm được phê duyệt tại 100% các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện (từ cấp huyện đến cấp xã – bỏ)

c) 100% công chức, viên chức, người lao động được đánh giá, xếp loại gắn phân công nhiệm vụ, sản phẩm công việc hằng tháng theo Quy định số 540QĐ/TW ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và hướng dẫn của Sở Nội vụ, Ban Thường vụ Huyện uỷ.

d) Kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành cho 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

đ) Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn do cấp trên tổ chức; đồng thời, chủ động tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của huyện.

e) Phấn đấu 100% cán bộ, công chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

g) Hoàn thành việc cập nhật Cơ sở dữ liệu 100% CBCCVC của huyện bảo đảm theo quy định (đáp ứng đủ 109 trường dữ liệu thông tin), đồng bộ, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC của Bộ Nội vụ; sử dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

h) Phấn đấu có ít nhất 80% cán bộ cấp xã và 100% công chức cấp xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

2.5. Cải cách tài chính công:

a) Phấn đấu giải ngân vốn đầu tư công tối thiểu 95% kế hoạch cấp trên giao.

b) Phấn đấu thu hút dự án đầu tư mới vào địa bàn huyện tăng từ 6 đến 10% so với năm 2023; vốn đầu tư cấp mới và tăng thêm từ 3 đến 6% so với năm 2023.

c) Nâng cao mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm lộ trình để đảm bảo đến năm 2025, chuyển ít nhất 09 đơn vị sự nghiệp giáo dục sang cơ chế tự chủ về tài chính theo chỉ đạo của tỉnh.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

b) Phần đầu có ít nhất 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc tại cấp xã được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

c) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng Dịch vụ công tỉnh.

đ) Trang thông tin điện tử của xã, đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

d) 100% chế độ báo cáo thực hiện theo quy định của UBND huyện thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hưng Yên có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của cấp huyện, cấp xã.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, khả thi.

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm.

d) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành làm cơ sở tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã. Tiếp tục tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu

quả công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 29/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

b) Thường xuyên rà soát, kiện toàn, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa của xã.

Bảo đảm công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các TTHC theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại địa bàn xã. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông; hạn chế đến mức thấp nhất việc giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định. Trong trường hợp giải quyết quá hạn, cán bộ, công chức phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm xin lỗi cá nhân, tổ chức và trách nhiệm giải trình với cơ quan nhà nước cấp trên theo quy định.

d) Tập trung nguồn lực đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

g) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

h) Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

k) Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan UBND xã theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế công chức; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách xã, thôn và người làm ở thôn.

b) Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là thực hiện các Chương trình, Kế hoạch của tỉnh, của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện về sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với mục tiêu tinh giản biên chế.

c) Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Số 383/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026;

d) Thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư năm 2024 theo Kế hoạch sử dụng biên chế cán bộ, công chức cấp xã gắn với sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 của huyện. Triển khai chính sách đặc thù của tỉnh hỗ trợ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư khi thực hiện sắp xếp ĐVHC đảm bảo đúng quy định. (nếu có)

e) Tăng cường quản lý nhà nước về công tác hội, quỹ trên địa bàn huyện.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm để làm cơ sở xác định biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn.

b) Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Triển khai thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức trên địa bàn xã năm 2024 theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

d) Cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc cho cán bộ, công chức theo kế hoạch của cơ quan cấp trên (nếu có).

e) Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định.

g) Cập nhật Cơ sở dữ liệu về cán bộ công chức xã đảm bảo theo quy định.

h) Thường xuyên giám sát, kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức; xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

5. Cải cách tài chính công

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh: Số 208-KH/TU ngày 07/7/2023, số 209-KH/TU ngày 07/7/2023; Chương trình hành động số 133/CTr-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện uỷ, UBND huyện về các nội dung có liên quan đến công tác cải cách tài chính công.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐCP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

c) Chỉ đạo các nhà trường thực hiện chế độ, chính sách, định mức thu, chi ngân sách nhà nước; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và các chương trình xã hội hóa giáo dục đảm bảo công khai minh bạch.

đ) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư (lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán); triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm để sớm thi công dự án. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu, không để dồn thanh toán vào cuối năm và không gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

d) Chỉ đạo cán bộ, công chức chuyên môn: Địa chính NNXD và MT phối hợp với các phòng, ngành huyện, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân. Tăng cường nhân lực có chất lượng cho công tác quản lý đất đai xã, quản lý hiệu lực, hiệu quả đất đai, nhất là nguồn gốc đất, quy hoạch sử dụng các loại đất... hạn chế tối đa việc điều chỉnh phương án đền bù, bảo đảm tiến độ thực hiện.

g) Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai, bảo đảm hiệu quả đầu tư; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án theo đúng mục tiêu, lĩnh vực và quy định của pháp luật. Đồng thời thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện và giải ngân vốn của từng dự án, rà soát các dự án bị chậm tiến độ, tổ chức kiểm tra thực tế hiện trường, kịp thời chỉ đạo để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhất là các dự án phải GPMB, đền bù hỗ trợ cho người dân.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin dùng chung và các hệ thống chuyên ngành hoạt động ổn định; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi sử dụng các ứng dụng và trong triển khai ứng dụng mới.

b) Các văn bản điện tử gửi trên môi trường mạng (qua các ứng dụng khác nhau) phải được ký số đầy đủ, bao gồm có đủ chữ ký số của lãnh đạo và ký số của cơ quan (dấu của cơ quan). Các tài liệu liên quan đến công việc chuyên môn nghiệp vụ phải được tạo lập hồ sơ công việc ngay khi bắt đầu thực hiện.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các văn bản của UBND huyện ban hành: Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 08/04/2022 về Chuyển đổi số huyện Kim Động giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 36/KHUBND ngày 09/02/2021 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 huyện Kim Động, đảm bảo đúng tiến độ, đồng bộ và phát huy hiệu quả.

d) Cung cấp đầy đủ thông tin tại các chuyên mục cụ thể trên Trang thông tin điện tử phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

đ) Rà soát các TTHC đủ điều kiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hoàn toàn trực tuyến để cung cấp dưới dạng Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng Dịch vụ công tỉnh và được đồng bộ danh mục TTHC với cổng Dịch vụ công quốc gia.

(97 nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính xã

Tham mưu giúp UBND xã thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành. Cụ thể:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương, sự giám sát của Mặt trận tổ quốc các cấp và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

b) Tổ chức triển khai, theo dõi, hướng dẫn việc xác định Chỉ số CCHC của các phòng chuyên môn có liên quan thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý công tác CCHC; xây dựng chuyên trang thông tin điện tử về CCHC của xã.

đ) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

e) Tăng cường công tác kiểm tra triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng.

g) Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC của huyện;
huy

động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

h) Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ công chức CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn xã.

2. Đối với cán bộ, công chức Đảng ủy-HĐND-UBND- UBMTTQ xã

a) Căn cứ kế hoạch này của UBND xã và tình hình thực tế của cơ quan cần cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC này để xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

b) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng

Chính phủ; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2022 của UBND huyện Kim Động về cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Động giai đoạn 2021-2025 đến với đoàn viên, hội viên, người dân và doanh nghiệp.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức Đảng ủy, Chính quyền và các đoàn thể đối với công tác CCHC, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC do mình phụ trách.

d) Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu .

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đồng thời tích cực đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện với UBND huyện hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

3. Công chức Văn phòng- Thống kê

a) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2024 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND huyện về kết quả thực hiện theo quy định.

c) Tham mưu, trình UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện quyết định các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn huyện.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: Công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

đ) Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, huyện.

e) Hướng dẫn cán bộ, công chức có liên quan thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của huyện và tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC.

h) Tham mưu UBND xã tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước của huyện năm 2024 và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện CCHC.

i) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách TTHC; chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.

j) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp UBND xã triển khai hoạt động kiểm soát TTHC.

k. Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh.

4. Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã:

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

b) Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh.

5. Công chức Tài chính - Kế toán xã

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn xã.

c) Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh và huyện.

d) Tham mưu việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC đảm bảo theo quy định.

e) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo quy định

6. Công chức Văn hoá và Thông tin xã

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

b) Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, huyện

8. Công chức Địa chính xây dựng Nông nghiệp và môi trường xã

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân; tham mưu quản lý hiệu lực, hiệu quả đất đai, nhất là nguồn gốc đất, quy hoạch sử dụng các loại đất..., hạn chế tối đa việc điều chỉnh phương án đền bù, bảo đảm tiến độ thực hiện.

b) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách tại Kế hoạch này.

c) Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

11. Các đồng chí Hiệu trưởng các nhà trường (Trường Mầm non, Tiểu học, THCS)

a) Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

b) Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

12. Công chức Lao động, Thương binh và Xã hội xã

a) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách tại Kế hoạch này, trọng tâm là các yêu cầu, nhiệm vụ về đảm bảo an sinh xã hội.

b) Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

13. Thanh tra xã.

a) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách tại Kế hoạch này, trọng tâm là các yêu cầu, nhiệm vụ về công tác tham tra, kiểm tra của cơ quan hành chính nhà nước.

b) Chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền QLNN theo ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh.

14. Đài truyền thanh xã

a) Tăng cường các tin, bài, thời lượng phát sóng về cải cách hành chính, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng chuyên mục “ Cải cách hành chính” trên sóng Đài xã, thôn nhằm kịp thời tuyên truyền các nội dung về CCHC, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC, chú trọng tuyên truyền những cách làm hay, điển hình tiên tiến trong thực hiện cải cách hành chính, đồng thời phê phán, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính; tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Thực hiện tuyên truyền trực quan về cải cách hành chính thông qua Pano, khẩu hiệu, bangzon tại các trục đường chính khu vực trung tâm huyện và trụ sở cơ quan UBND xã.

b) Chủ động phối hợp với các cán bộ, công chức khác trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị tại Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Đức Hợp năm 2024. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã yêu cầu cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách xã; đề nghị lãnh đạo Đảng ủy chỉ đạo các cơ quan đoàn thể của HĐND-UBMTTQ thành viên của MTTQ xã chỉ đạo, tuyên truyền triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu Cải cách hành chính. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND xã để được hướng dẫn, trường hợp ngoài khả năng Văn phòng- thống kê UBND xã tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND xã trình Chủ tịch UBND huyện xin ý kiến chỉ đạo để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy- HĐND, UBMTTQ và các ngành, đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hằng